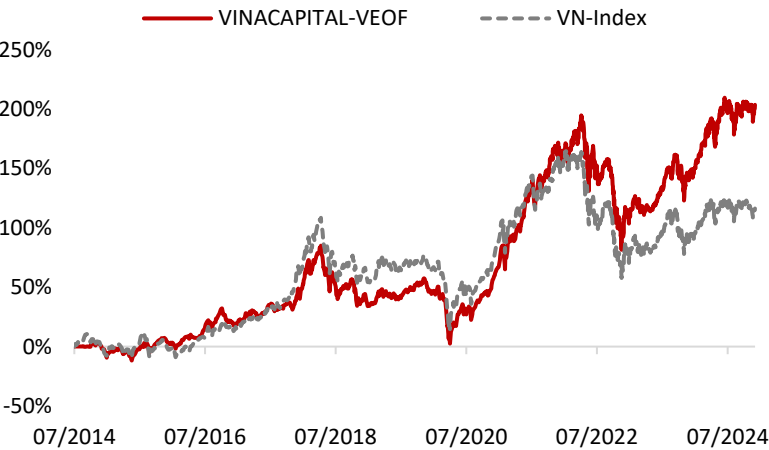


VINACAPITAL-VEOF Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,048.5	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	30,357.0	
Lợi nhuận tháng 11/2024 (%)	0.1	(1.1)
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	21.3	10.7
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	4.4	(5.4)
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	15.4	5.2
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	11.2	7.7
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	203.6	116.3

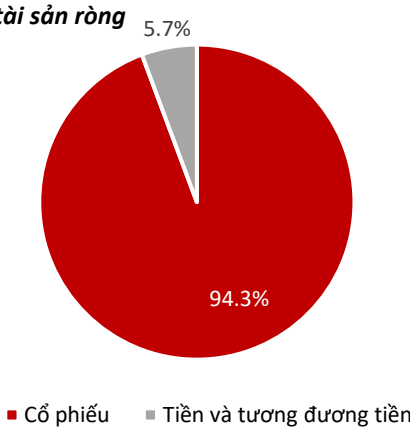
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	07/01/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

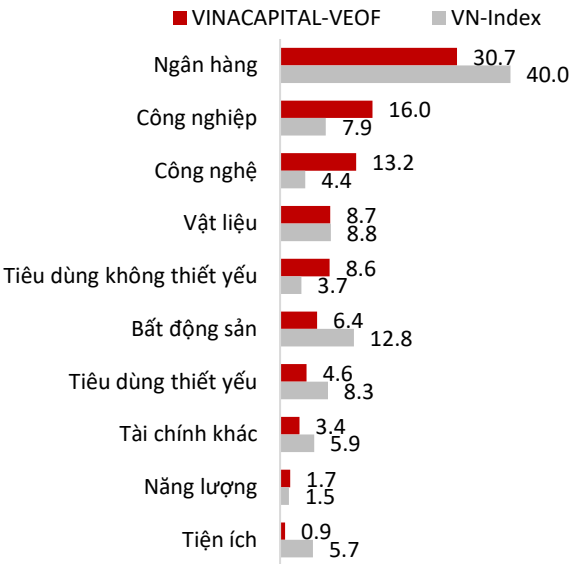
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	12.4	12.7
Chỉ số P/B 2024 (x)	1.8	1.8
Chỉ số ROE 2024 (%)	14.8	14.2
Tỷ suất cổ tức (%)	2.3	1.9
Vòng quay danh mục (%)	52.4	-
Hệ số Sharpe	0.4	0.2
Số lượng cổ phiếu	29	411

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	13.2
VCB	Ngân hàng	6.8
MBB	Ngân hàng	6.3
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.7
CTG	Ngân hàng	5.6
ACB	Ngân hàng	4.3
VPB	Ngân hàng	3.9
VIB	Ngân hàng	3.9
HPG	Vật liệu	3.8
GMD	Công nghiệp	3.5

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Dưới áp lực bán ròng lớn của nhà đầu tư nước ngoài, chỉ số VN-Index đã giảm 1,1% trong tháng 11/2024. Thị trường chứng khoán (TTCK) rơi vào giai đoạn vùng trũng thông tin sau khi các doanh nghiệp niêm yết công bố kết quả kinh doanh quý 3. Đồng thời, việc ông Donald Trump đắc cử Tổng thống Mỹ đã tạo ra nhiều yếu tố khó dự báo cho nền kinh tế toàn cầu.

Mặc dù thị trường giảm trong 2 tháng liên tiếp, tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index vẫn tăng được 10,7%. Mức định giá hợp lý đã hỗ trợ cho TTCK không bị giảm mạnh.

Diễn biến các nhóm ngành khá phân hóa trong tháng 11. Ở nhóm tăng, có ngành Công nghệ thông tin tăng 6,1% được dẫn dắt bởi FPT (+6,2%) và ngành Công nghiệp tăng 3,1% được dẫn dắt bởi HVN (+20%). Ở chiều ngược lại, ngành Tiêu dùng không thiết yếu giảm 4,3% do MWG và ngành Năng lượng giảm 3,5% do ảnh hưởng của giá dầu thô thế giới giảm.

Thanh khoản của TTCK trong tháng 11 kém sôi động hơn các tháng trước đó, với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày tính trên cả ba sàn đạt 15,8 nghìn tỷ đồng, giảm 11% so với tháng 10 và là mức thấp nhất kể từ tháng 5/2023.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng trong tháng 11, với tổng giá trị bán ròng trên cả ba sàn lên đến 11,9 nghìn tỷ đồng, đưa giá trị bán ròng tính từ đầu năm lên mức kỷ lục 89,8 nghìn tỷ đồng. Kết quả là tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài trên TTCK Việt Nam giảm xuống còn 16,4%, mức thấp nhất trong vòng 2 năm trở lại đây. Khối ngoại bán ròng do lo ngại về các chính sách của Tổng thống Mỹ Donald Trump sẽ làm đồng USD mạnh lên, ảnh hưởng đến dòng tiền đầu tư vào thị trường mới nổi. Trong tháng 11, chỉ số DXY, đo lường sức mạnh của đồng USD đã tăng từ 104 lên 106 và có thời điểm vượt 107.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF tăng nhẹ 0,1% trong tháng 11, ngược chiều với chỉ số tham chiếu VN-Index giảm 1,1% trong tháng. Tính từ đầu năm, quỹ đã tăng 21,3%, cao hơn 10,6% so với VN-Index.

Về danh mục đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VEOF, các khoản đầu tư lớn của quỹ hầu như không có thay đổi trong tháng qua. Khoản đầu tư lớn nhất vẫn là FPT, cổ phiếu đã tăng 6,2% trong tháng 11 và 73,8% tính từ đầu năm.

Các khoản đầu tư lớn còn lại tập trung vào ngành ngân hàng, hàng tiêu dùng (MWG), vật liệu xây dựng (HPG) và cảng biển (GMD). Các công ty MWG, HPG và GMD đều đã đạt được lợi nhuận tốt hơn kỳ vọng trong 9 tháng đầu năm 2024 và được dự báo sẽ duy trì kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2025.

Riêng đối các cổ phiếu ngân hàng mà quỹ nắm giữ, bên cạnh kỳ vọng về kết quả kinh doanh khả quan trong thời gian tới, các ngân hàng này đang đang được giao dịch ở định giá thấp hơn đáng kể so với thị trường chung và thấp hơn cả mức trung bình trong quá khứ.

Định giá của TTCK Việt Nam không thay đổi nhiều trong thời gian qua. Chỉ số VN-Index vẫn đang được giao dịch ở mức P/E gần 12 lần cho năm 2024 và thị trường đang kỳ vọng các doanh nghiệp niêm yết sẽ đạt tăng trưởng lợi nhuận khoảng 15-20% trong năm 2025. Từ đầu tháng 11, Thông tư 68/2024/TT-BTC đã cho phép các công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ giúp nhà đầu tư tổ chức nước ngoài đặt lệnh mua chứng khoán mà không cần đủ 100% tiền trong tài khoản (Non Pre-funding Solution – NPS). NPS đã được các nhà đầu tư tổ chức nước ngoài sử dụng ngay sau khi Thông tư 68 có hiệu lực, việc này được kỳ vọng sẽ giúp TTCK Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng trong năm 2025. Đây sẽ là sự kiện quan trọng đối với TTCK Việt Nam trong năm tới.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2022	0.0%	5.1%	3.3%	-6.0%	-4.1%	-4.7%	-1.3%	5.2%	-10.1%	-10.2%	0.8%	-0.1%	-21.2%
2023	7.8%	-5.3%	1.2%	-0.2%	3.0%	4.2%	8.2%	2.1%	-3.1%	-9.9%	8.5%	3.4%	19.5%
2024	4.1%	7.5%	3.9%	-3.9%	6.0%	0.1%	-0.1%	2.3%	0.8%	-0.8%	0.1%		21.3%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.